TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2018/QĐST-DS	*Hàm Yên, ngày 16 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 63/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trương Ngọc L**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh T.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố Tân Phú, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Ngọc T có nghĩa vụ trả cho chị Trương Ngọc L tổng số tiền nợ gốc là 29.750.000 đồng *(Hai mươi chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Khoản tiền phải trả, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và chị Trương Ngọc L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị Ngọc T chậm trả thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu 743.750 đồng *(Bảy trăm bốn mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Chị Trương Ngọc L không phải chịu án phí, trả lại cho chị Trương Ngọc L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 820.000 đồng *(Tám trăm hai mươi nghìn đồng)* tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số $N^0$0006217 ngày 03 tháng 10 năm 2018, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THA DS huyện Hàm Yên;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Tuấn Tú